

□ 42. HAI ĐƯỜNG THẲNG SONG SONG

A – MỤC TIÊU

Giúp HS có biểu tượng về hai đường thẳng song song (là hai đường thẳng không bao giờ cắt nhau).

B – ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

Thước thẳng và ê ke (cho GV).

C – CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Giới thiệu hai đường thẳng song song

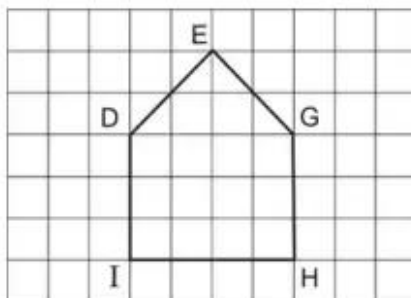
– GV vẽ một hình chữ nhật (ABCD) lên bảng. Kéo dài về hai phía hai cạnh đối diện nhau (chẳng hạn AB và DC). Tô màu hai đường kéo dài này và cho HS biết : "Hai đường thẳng AB và CD là hai đường thẳng song song với nhau".

– Tương tự, kéo dài hai cạnh AD và BC về hai phía ta cũng có AD và BC là hai đường thẳng song song với nhau.

– GV cho HS nhận thấy : "Hai đường thẳng song song với nhau thì không bao giờ cắt nhau".

– GV nên cho HS liên hệ các hình ảnh hai đường thẳng song song ở xung quanh ta (chẳng hạn : hai đường mép song song của bìa quyển vở hình chữ nhật,

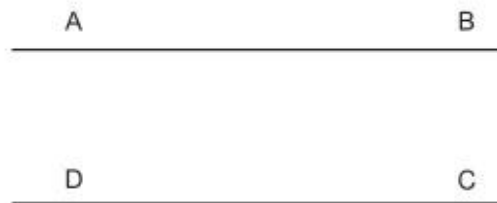
98



- a) DI song song với GH.
- b) DE vuông góc với EG ;
DI vuông góc với IH ;
IH vuông góc với GH.

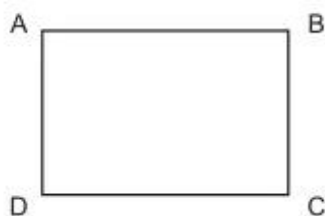
hai cạnh đối diện của bảng đen, hai cạnh đối diện khung ảnh, các chấn song cửa sổ,...).

– GV vẽ "hình ảnh" hai đường thẳng song song, chẳng hạn AB và DC (như hình vẽ, không dựa vào hai cạnh hình chữ nhật) để HS "quan sát" và nhận dạng hai đường thẳng song song (trực quan).



2. Thực hành

Bài 1 :

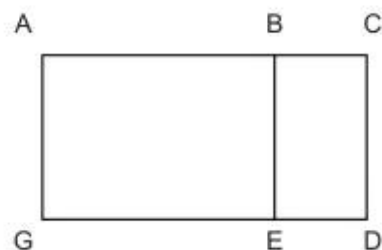


a) Yêu cầu HS nêu được các cặp cạnh song song có trong hình chữ nhật ABCD, Chẳng hạn :

Cạnh AB song song với cạnh CD, cạnh AD song song với cạnh BC.

b) Yêu cầu HS nêu tương tự như trên với hình vuông MNPQ.

Bài 2 :

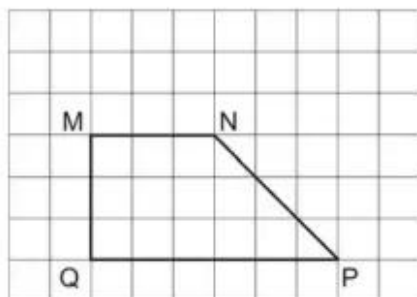


GV có thể gợi ý :

Giả thiết (bài toán đã cho) các tứ giác ABEG, ACDG, BCDE là các hình chữ nhật, điều đó có nghĩa là các cặp cạnh đối diện của mỗi hình chữ nhật song song với nhau. Từ đó ta có :

BE song song với cạnh AG và song song với cạnh CD.

Bài 3 :



Yêu cầu HS nêu được các cặp cạnh song song với nhau, các cặp cạnh vuông góc với nhau có trong mỗi hình, chẳng hạn :

a) MN song song với PQ.

b) MN vuông góc với MQ ;
MQ vuông góc với PQ.